

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 346/2017/QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày 25 tháng 01 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế phối hợp trong hoạt động quản lý
giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Giám định tư pháp số 13/2012/QH13 ngày 20/6/2012;

Căn cứ Nghị định số 85/2013/NĐ-CP ngày 29/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Giám định tư pháp;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 455/TTr-STP ngày 19/12/2016.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp trong hoạt động quản lý giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 06/02/2017.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 QĐ;
- Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC (02).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Thị Thìn

QUY CHẾ

Phối hợp trong hoạt động quản lý nhà nước về giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 346/2017/QĐ-UBND
ngày 25/01/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về nguyên tắc, nội dung, trách nhiệm phối hợp giữa các sở, ngành trên địa bàn tỉnh trong việc quản lý nhà nước về giám định tư pháp.

2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với các sở, ngành, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc phối hợp quản lý nhà nước về giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

Điều 2. Nội dung phối hợp

1. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm giám định viên tư pháp trên địa bàn tỉnh; lựa chọn, lập danh sách trình Chủ tịch UBND tỉnh công bố danh sách người giám định tư pháp, tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc.

2. Việc cấp phép thành lập, thay đổi, bổ sung lĩnh vực giám định và cấp Giấy đăng ký hoạt động cho văn phòng giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

3. Bồi dưỡng kiến thức pháp luật và bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ giám định cho người giám định tư pháp.

4. Chế độ thông tin, báo cáo về công tác giám định trên địa bàn tỉnh.

5. Kiểm tra, thanh tra, khen thưởng và giải quyết khiếu nại tố cáo.

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp

1. Đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ, thống nhất trong quản lý nhà nước về hoạt động giám định tư pháp; xác định rõ vai trò, trách nhiệm của cơ quan chủ trì và cơ quan phối hợp đúng quy định pháp luật.

2. Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, tổ chức, cá nhân đã được pháp luật quy định để thực hiện công tác phối hợp và không làm ảnh hưởng đến hoạt động chung của cơ quan, tổ chức, cá nhân.

3. Công tác phối hợp phải đáp ứng yêu cầu nhanh chóng, kịp thời, đầy đủ đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật.

Chương II

NỘI DUNG PHỐI HỢP QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ GIÁM ĐỊNH TƯ PHÁP

Điều 4. Bổ nhiệm giám định viên tư pháp

1. Thủ trưởng các Sở, ngành quản lý lĩnh vực giám định tư pháp có trách nhiệm lựa chọn những người có đủ tiêu chuẩn theo quy định, lập hồ sơ đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh bổ nhiệm giám định viên tư pháp. Hồ sơ đề nghị bổ nhiệm giám định viên tư pháp được gửi về Sở Tư pháp để thống nhất ý kiến trước khi trình Chủ tịch UBND tỉnh.

2. Trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ do các sở, ngành chuyên đến, Sở Tư pháp có trách nhiệm thẩm định hồ sơ đề nghị bổ nhiệm giám định viên tư pháp và có văn bản đồng ý hay không đồng ý với việc bổ nhiệm giám định viên tư pháp theo đề nghị của các Sở, ngành; trường hợp không đồng ý thì phải nêu rõ lý do.

3. Trên cơ sở Quyết định bổ nhiệm giám định viên tư pháp của Chủ tịch UBND tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh có trách nhiệm lập, đăng tải danh sách giám định viên tư pháp trên Cổng thông tin điện tử của UBND tỉnh, đồng thời gửi Bộ Tư pháp để lập danh sách chung về giám định viên tư pháp.

Điều 5. Miễn nhiệm giám định viên tư pháp

1. Thủ trưởng các sở, ngành quản lý lĩnh vực giám định tư pháp khi phát hiện giám định viên tư pháp thuộc các trường hợp bị miễn nhiệm thì có trách nhiệm đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh miễn nhiệm giám định viên tư pháp. Hồ sơ đề nghị miễn nhiệm giám định viên tư pháp được gửi Sở Tư pháp để thống nhất ý kiến trước khi trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày nhận hồ sơ do các sở, ngành chuyên đến, Giám đốc Sở Tư pháp có văn bản đồng ý hay không đồng ý, nếu không đồng ý thì phải nêu rõ lý do.

3. Hồ sơ đề nghị miễn nhiệm giám định viên tư pháp theo quy định tại điều 10 Luật giám định tư pháp.

4. Trên cơ sở Quyết định miễn nhiệm giám định viên tư pháp của Chủ tịch UBND tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh có trách nhiệm điều chỉnh danh sách giám định viên tư pháp trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh, đồng thời gửi Bộ Tư pháp để điều chỉnh danh sách chung về giám định viên tư pháp.

Điều 6. Lựa chọn, lập và công bố danh sách người giám định tư pháp theo vụ việc, tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc

1. Các sở, ngành có trách nhiệm lựa chọn những người có đủ tiêu chuẩn quy định tại điều 18 và tổ chức có đủ các điều kiện theo quy định tại điều 19 Luật Giám định tư pháp thì lập danh sách người giám định tư pháp theo vụ việc, tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc ở lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý, để đáp ứng yêu cầu giám định của hoạt động tố tụng và đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh công bố danh sách theo quy định thông qua Sở Tư pháp.

Sở Tư pháp có trách nhiệm phối hợp với các sở, ngành chuyên môn trong việc rà soát, lựa chọn, lập và đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh công bố danh sách người giám định tư pháp theo vụ việc, tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc trên địa bàn tỉnh.

2. Danh sách người giám định tư pháp theo vụ việc, tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc được đăng tải trên cổng thông tin điện tử của tỉnh trước ngày 30 tháng 11 hàng năm. Sở Tư pháp cung cấp danh sách cho các cơ quan tiến hành tố tụng trên địa bàn tỉnh, đồng thời gửi Bộ Tư pháp để lập danh sách chung.

Điều 7. Cấp phép thành lập, thay đổi, bổ sung lĩnh vực giám định của Văn phòng giám định tư pháp

1. Giám định viên tư pháp có đủ các điều kiện theo quy định tại Điều 15 Luật Giám định tư pháp xin phép thành lập Văn phòng giám định tư pháp nộp hồ sơ xin phép thành lập tại Sở Tư pháp. Hồ sơ theo quy định tại khoản 2 điều 16 Luật Giám định.

Văn phòng giám định tư pháp thay đổi, bổ sung lĩnh vực giám định phải có đơn gửi đến Sở Tư pháp nơi Văn phòng giám định tư pháp đã đăng ký hoạt động kèm theo đề án về việc thay đổi, bổ sung lĩnh vực giám định quy định tại Điểm b Khoản 3 Điều 17 Nghị định số 85/2013/NĐ-CP ngày 29/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Giám định tư pháp;

2. Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Giám đốc Sở Tư pháp xem xét, thẩm định hồ sơ thành lập, thay đổi, bổ sung lĩnh vực giám định của Văn phòng giám định tư pháp, có văn bản trao đổi, thống nhất ý kiến với Thủ trưởng các sở, ngành chuyên môn quản lý lĩnh vực giám định tư pháp về việc thành lập, thay đổi, bổ sung lĩnh vực giám định của Văn phòng giám định tư pháp.

Thủ trưởng các sở, ngành chuyên môn quản lý lĩnh vực giám định tư pháp có trách nhiệm phối hợp với Giám đốc Sở Tư pháp xem xét và có ý kiến chuyên môn đối với hồ sơ thành lập, thay đổi, bổ sung lĩnh vực giám định của Văn phòng giám định tư pháp trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp.

Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được ý kiến thống nhất của Thủ trưởng các sở, ngành chuyên môn về việc thành lập, thay đổi, bổ sung lĩnh vực giám định của Văn phòng giám định tư pháp, Giám đốc Sở Tư pháp trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

Điều 8. Đăng ký hoạt động Văn phòng giám định tư pháp

1. Trong thời hạn 01 năm, kể từ ngày Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định cho phép thành lập, Văn phòng giám định tư pháp đăng ký hoạt động tại Sở Tư pháp. Hồ sơ đăng ký hoạt động Văn phòng giám định tư pháp theo quy định tại điều 17 Luật giám định tư pháp.

2. Trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Giám đốc Sở Tư pháp gửi văn bản đề nghị Thủ trưởng các sở, ngành chuyên môn quản lý về lĩnh vực giám định tư pháp kiểm tra việc đáp ứng các điều kiện theo Đề án thành lập quy định tại điểm d khoản 2 điều 16 của Luật giám định tư pháp.

Thủ trưởng các sở, ngành chuyên môn quản lý lĩnh vực giám định tư pháp có trách nhiệm phối hợp với Giám đốc Sở Tư pháp kiểm tra việc đáp ứng các

điều kiện theo Đề án thành lập đối với hồ sơ đăng ký hoạt động Văn phòng giám định tư pháp, có văn bản trả lời Sở Tư pháp trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị phối hợp của Giám đốc Sở Tư pháp.

3. Trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày nhận được văn bản của Thủ trưởng các sở, ngành, Giám đốc Sở Tư pháp cấp Giấy đăng ký hoạt động; trường hợp từ chối thì phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do, đồng thời báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định thu hồi Quyết định cho phép thành lập.

4. Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày cấp Giấy đăng ký hoạt động hoặc cấp lại Giấy đăng ký hoạt động, Sở Tư pháp phải thông báo bằng văn bản về nội dung đăng ký hoạt động của Văn phòng giám định tư pháp cho Cơ quan thuế, Cơ quan thống kê, Cơ quan công an cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện và Ủy ban nhân dân cấp xã nơi Văn phòng giám định tư pháp đặt trụ sở.

Điều 9. Bồi dưỡng kiến thức pháp luật và bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ giám định

1. Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các sở, ngành chuyên môn quản lý lĩnh vực giám định tư pháp bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho đội ngũ người giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

2. Các sở, ngành chuyên môn có trách nhiệm tạo điều kiện thuận lợi cho người giám định tư pháp tham gia các lớp bồi dưỡng kiến thức pháp luật do Sở Tư pháp, Bộ Tư pháp tổ chức.

3. Các sở, ngành có tổ chức giám định tư pháp chủ động tổ chức các lớp bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho người giám định tư pháp nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu về chất lượng giám định tư pháp.

Điều 10. Chế độ thông tin, báo cáo

1. Trong thời hạn 07 ngày, kể từ khi có sự thay đổi, bổ sung liên quan đến người giám định tư pháp, cơ cấu tổ chức giám định tư pháp (thuyên chuyển công tác, nghỉ hưu hoặc không còn thực hiện công việc giám định ...), cơ quan chuyên môn quản lý về lĩnh vực giám định tư pháp có trách nhiệm thông báo bằng văn bản cho Ủy ban nhân dân tỉnh thông qua Sở Tư pháp các nội dung thay đổi, bổ sung để cập nhật, quản lý chung.

Trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày nhận được văn bản thông báo thay đổi, bổ sung, Sở Tư pháp có trách nhiệm cập nhật thông tin thay đổi, bổ sung, đề nghị UBND tỉnh điều chỉnh danh sách người giám định và tổ chức giám định trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh, Trang thông tin của Sở Tư pháp, đồng thời cung cấp danh sách trên cho các cơ quan tiến hành tố tụng trên địa bàn tỉnh.

2. Định kỳ 6 tháng và hàng năm, các tổ chức giám định tư pháp và các sở, ngành chuyên môn quản lý lĩnh vực giám định tư pháp báo cáo về tình hình tổ chức và hoạt động giám định tư pháp cho Ủy ban nhân dân tỉnh thông qua Sở Tư pháp.

Báo cáo về tình hình tổ chức và hoạt động giám định tư pháp theo định kỳ được thực hiện theo quy định về báo cáo thống kê của ngành tư pháp.

Sở Tư pháp có trách nhiệm hướng dẫn chế độ báo cáo, mẫu báo cáo định kỳ về tổ chức và hoạt động giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

Chương III

KIỂM TRA, THANH TRA, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO VÀ KHEN THƯỞNG

Điều 11. Kiểm tra, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo

1. Sở Tư pháp có trách nhiệm giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện kiểm tra, thanh tra về tổ chức, hoạt động giám định tư pháp theo định kỳ hàng năm hoặc đột xuất khi phát hiện có vi phạm; giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động giám định tư pháp theo thẩm quyền.

2. Các sở, ngành quản lý về lĩnh vực giám định tư pháp có trách nhiệm phối hợp với Sở Tư pháp thực hiện kiểm tra, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo về tổ chức, hoạt động giám định tư pháp theo thẩm quyền.

3. Các sở, ngành có trách nhiệm kiểm tra việc tuân thủ các quy trình, quy chuẩn chuyên môn trong lĩnh vực giám định của các giám định viên tư pháp thuộc đơn vị mình.

Điều 12. Phối hợp về thi đua, khen thưởng

1. Hàng năm, căn cứ vào các quy định của Luật Thi đua, khen thưởng và tình hình thực tế của đơn vị, các sở, ngành có trách nhiệm lựa chọn các cá nhân, tổ chức có thành tích xuất sắc trong hoạt động giám định tư pháp để đề nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền khen thưởng theo quy định.

2. Định kỳ hàng năm hoặc theo chuyên đề, Sở Tư pháp có trách nhiệm phối hợp với các sở, ngành chuyên môn quản lý lĩnh vực giám định tư pháp tiến hành rà soát, lập hồ sơ cho người giám định tư pháp có thành tích xuất sắc trong hoạt động giám định tư pháp đề nghị khen thưởng theo quy định.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 13. Trách nhiệm của Sở Tư pháp

1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chuyên môn của Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý lĩnh vực giám định tư pháp thực hiện các nhiệm vụ theo quy định tại điều 28 Nghị định 85/2013/NĐ-CP ngày 29/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật giám định tư pháp.

2. Hàng năm lập dự toán kinh phí bảo đảm cho hoạt động quản lý Nhà nước về giám định tư pháp; bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho đội ngũ giám định viên, người giám định tư pháp theo vụ việc của tỉnh.

Điều 14. Trách nhiệm của Công an tỉnh

1. Bố trí đủ giám định viên tư pháp cho Phòng Kỹ thuật hình sự thực hiện nhiệm vụ giám định theo quy định và tạo nguồn bổ nhiệm giám định viên tư pháp trong lĩnh vực kỹ thuật hình sự và pháp y.

2. Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp trong việc tổ chức bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho giám định viên tư pháp thuộc lĩnh vực quản lý.

3. Hàng năm lập dự toán kinh phí hoạt động cho tổ chức giám định kỹ thuật hình sự theo quy định hiện hành.

Điều 15. Trách nhiệm của Sở Y tế

1. Bố trí đủ giám định viên tư pháp và dự nguồn cán bộ đủ điều kiện tiêu chuẩn tham dự khóa bồi dưỡng nghiệp vụ giám định tư pháp, tạo nguồn bổ nhiệm giám định viên tư pháp lĩnh vực pháp y.

2. Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp trong việc tổ chức bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho giám định viên tư pháp thuộc lĩnh vực quản lý.

3. Hàng năm lập dự toán kinh phí hoạt động cho tổ chức giám định pháp y theo quy định hiện hành.

Điều 16. Trách nhiệm của các sở, ngành chuyên môn quản lý người giám định tư pháp, tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc

1. Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp trong việc lựa chọn, lập danh sách đề trình Ủy ban nhân dân tỉnh công bố danh sách người giám định tư pháp, tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc.

2. Phối hợp với Sở Tư pháp trong việc tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ cho người giám định tư pháp thuộc phạm vi quản lý nhà nước theo quy định.

3. Hàng năm các Sở, ngành chuyên môn có trách nhiệm lập dự toán kinh phí hoạt động giám định tư pháp trong dự toán chung của Sở, ngành mình theo quy định.

Điều 17. Trách nhiệm của Sở Tài chính

Phối hợp với Sở Tư pháp và các cơ quan chuyên môn tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí phục vụ công tác quản lý nhà nước về giám định tư pháp và kinh phí hoạt động cho các tổ chức giám định công lập trên địa bàn tỉnh.

Điều 18. Trách nhiệm của Sở Nội Vụ

Sở Nội vụ chủ trì tham mưu trình UBND tỉnh các nội dung liên quan đến công tác nội vụ để hỗ trợ hoạt động quản lý nhà nước về giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh; tham mưu giao chỉ tiêu biên chế cho tổ chức giám định tư pháp công lập trong lĩnh vực pháp y.

Điều 19. Đề nghị Tòa án, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh

1. Hướng dẫn áp dụng các quy định của pháp luật về trung cầu giám định và đánh giá, sử dụng kết luận giám định tư pháp trong hệ thống cơ quan Tòa án nhân dân, Viện Kiểm sát nhân dân trên địa bàn tỉnh.

2. Khi thực hiện chế độ thống kê, báo cáo định kỳ có liên quan đến giám định tư pháp thì đồng thời gửi cho Ủy ban nhân dân tỉnh thông qua Sở Tư pháp.

3. Phối hợp với Sở Tư pháp trong việc thực hiện chế độ thống kê, báo cáo về trung cầu giám định và sử dụng kết luận giám định tư pháp trong ngành mình.

4. Chủ trì phối hợp với Sở Tư pháp và các sở, ngành chủ quản lĩnh vực giám định tư pháp đánh giá, dự báo nhu cầu giám định tư pháp phục vụ hoạt động tố tụng trong từng giai đoạn.

5. Bố trí kinh phí thực hiện việc chi trả chế độ cho việc trưng cầu giám định theo quy định.

Điều 20. Trách nhiệm của Tổ chức giám định tư pháp

1. Phối hợp với cơ quan trưng cầu giám định lựa chọn, giới thiệu giám định viên tư pháp, phù hợp nội dung trưng cầu giám định.

2. Thực hiện yêu cầu của Sở Tư pháp và các sở, ngành liên quan trong kiểm tra, thanh tra việc thực hiện quy định của pháp luật về giám định tư pháp, giải quyết khiếu nại, tố cáo theo thẩm quyền.

3. Báo cáo Sở Tư pháp, các sở, ngành liên quan về tổ chức, hoạt động giám định tư pháp theo quy định.

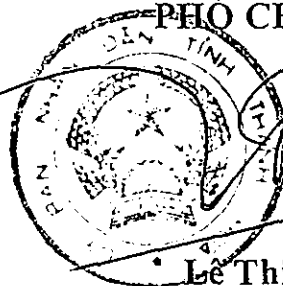
Điều 21. Điều khoản thi hành

1. Giám đốc Sở Tư pháp và Giám đốc các Sở, ngành quản lý về lĩnh vực giám định tư pháp chịu trách nhiệm triển khai, tổ chức thực hiện Quy chế này.

2. Việc sửa đổi, bổ sung, thay thế Quy chế này do Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp trên cơ sở ý kiến của Giám đốc các sở, ngành quản lý về lĩnh vực giám định tư pháp.

3. Trong quá trình thực hiện Quy chế, nếu có phát sinh vấn đề khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh thông qua Sở Tư pháp để tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Thị Thìn